



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 4 (TS4)
SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY NO.4**

320 Hưng Phú – Phường 9 – Quận 8 – T/P Hồ Chí Minh

Tel : (84-8) 39543361 – 39543369

Fax : (84-8) 39543362.

Email : seafoodno4@vnn.vn

Web site : seafoodno4.com

-----oOo-----

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NĂM 2021

I. Đánh giá chung:

Theo thông tin tại Hội nghị Tổng kết năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022 của Tổng cục Thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): tốc độ tăng giá trị sản xuất thủy sản đạt 3,01% so với năm 2020, tổng sản lượng đạt 8,73 triệu tấn, tăng 1% so với năm 2020 (8,64 triệu tấn), trong đó: sản lượng khai thác đạt 3,92 triệu tấn, tăng 0,9% với năm 2020 (3,88 triệu tấn), nuôi trồng đạt 4,8 triệu tấn, tăng 1% với năm 2020 (4,76 triệu tấn). Kim ngạch xuất khẩu thủy sản năm 2021 ước đạt 8,89 tỷ USD, tăng 5,7% so với cùng kỳ năm 2020 (8,41 tỷ USD), đạt 104,6% so kế hoạch (8,5 tỷ USD).

Tình hình thời tiết trong năm 2021 tương đối thuận lợi cho hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản. Nhu cầu nhập khẩu tôm của thế giới năm 2021 tăng trở lại, đặc biệt ở các thị trường lớn như EU, Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc, trong khi nguồn cung tôm từ một số quốc gia như Ấn Độ và một số nhà cung cấp khác sẽ giảm do chịu tác động xấu từ đại dịch Covid-19. Sản xuất tôm của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng tốt do có lợi thế từ các hiệp định FTA, EVFTA bảo đảm được sự ổn định trong nuôi tôm thương phẩm và chế biến thủy sản. Những yếu tố trên tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong năm 2021.

Bên cạnh những điểm sáng với các số liệu vừa nêu trên, năm 2021 cũng là một năm trải qua nhiều cung bậc thăng trầm đối với ngành thủy sản vì các tác động của dịch bệnh COVID-19. Nửa đầu năm, xuất khẩu thủy sản khá thuận lợi nhờ thị trường hồi phục, sản xuất trong nước ổn định. Đến Quý 3/2021, sản xuất và xuất khẩu thủy sản gần như rơi vào bế tắc vì giãn cách xã hội và quy định sản xuất “3 tại chỗ” để phòng, chống dịch COVID-19. Từ đầu tháng 10, Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ với quyết sách chống dịch thích ứng, linh hoạt,



đã mang đến luồng sinh khí mới, giúp sản xuất và xuất khẩu thủy sản nhanh chóng hồi phục.

Ngoài ra, năm 2021 cũng là năm chứng kiến rất nhiều khó khăn đối với ngành thủy sản, đặc biệt là ở hoạt động sản xuất và chế biến tôm xuất khẩu: chi phí vận tải tăng mạnh, đặc biệt là chi phí cước tàu tăng phi mã; tình trạng thiếu container rỗng và sự ách tắc trong khâu thông quan tại cảng cũng đã khiến cho nhiều đơn hàng bị trì hoãn; vì tuân thủ thực hiện các quy định về giãn cách xã hội nên có những thời điểm đến đợt thu hoạch tôm nhưng các nhà máy không thể thực hiện thu mua nguyên liệu để phục vụ sản xuất; dịch bệnh và các quy định phòng chống dịch cũng khiến cho số lượng người lao động trực tiếp trong các nhà máy, xí nghiệp chế biến bị sụt giảm nghiêm trọng,...

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2021, Công ty đã hoạt động trong những điều kiện hết sức khó khăn: tình trạng thiếu hụt nguồn vốn kinh doanh diễn ra trong nhiều năm liền vẫn tiếp tục tiếp diễn, thêm vào đó là những tác động tiêu cực từ dịch bệnh Covid-19 đối với toàn nền kinh tế nói chung và ngành sản xuất – xuất khẩu thủy sản nói riêng. Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị (HĐQT) cũng đã có những biện pháp điều chỉnh phù hợp, thích ứng linh hoạt kịp thời nhằm giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường.

Ngay sau khi có Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021, HĐQT đã nhanh chóng họp bàn nhằm đánh giá tình hình và triển khai kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, đồng thời, đưa ra các định hướng cụ thể để Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đề ra.

Các cuộc họp và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã tổ chức 8 cuộc họp với đầy đủ các thành viên tham gia góp ý và thống nhất đưa các Nghị quyết về các vấn đề sau:

- Ký kết Hợp đồng với Công ty Kiểm toán AISC cho năm tài chính 2021;
- Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung Đại hội cổ đông năm 2022 và đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) cho năm 2022;
- Điều hành và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt, phù hợp trong thời gian giãn cách;
- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư;
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát để đảm bảo định hướng Công ty hoạt động đúng quy định của Pháp luật.

Công tác giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc và Ban Điều hành:

HĐQT đã theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường để chỉ đạo kịp thời tới Ban Giám đốc Công ty có những điều chỉnh hợp lý về kế hoạch SXKD, mặt hàng kinh doanh và phương thức bán hàng.

Trong năm 2021, Công ty không có phát sinh các giao dịch giữa công ty với công ty con, công ty liên kết.

Đánh giá chung:

Nhìn chung các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty đã nỗ lực, quyết tâm trong việc điều hành hoạt động SXKD, tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ giao.

Mặt khác, do Công ty vẫn đang trong tình trạng thiếu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh; Chi phí tài chính, chủ yếu là chi phí lãi vay, của Công ty rất lớn, đẩy giá thành sản phẩm tăng cao làm ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh của Công ty. Thêm vào đó, năm 2021 nhiều chi phí trong hoạt động xuất khẩu có sự biến động mạnh: giá cước tàu và các chi phí khác tăng cao,... Chính vì vậy, năm 2021, Công ty đã không hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã giao. Kết quả kinh doanh của Công ty đã không đạt được như mong muốn.

III. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021:

1. Cơ cấu thị trường xuất khẩu:

Năm 2021, thị trường xuất khẩu từ các nước giảm mạnh do các chính sách kiểm soát gắt gao chất lượng đối với sản phẩm thủy sản nhập khẩu. Trước tình hình đó, Công ty đã xác định tập trung vào việc duy trì hoạt động xuất khẩu ở thị trường Châu Á. Đây có thể là một bước đi đúng hướng của Công ty vì trong năm 2021, thị trường Châu Á vẫn là thị trường tốt nhất, với phương thức thanh toán linh hoạt đã giúp Công ty vòng quay vốn lưu động nhanh đáp ứng được hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, do thời gian thực hiện giãn cách xã hội kéo dài đã ảnh hưởng lớn đến Doanh thu của Công ty trong năm 2021.

Cơ cấu thị trường cụ thể như sau:

| Thị trường | Năm 2021 | Năm 2020 |
|-------------------|-----------------|-----------------|
| Mỹ | 0% | 0,48% |
| Châu Âu | 0% | 0% |
| Châu Á | 100% | 98,88% |
| Thị trường khác | 0% | 0,64% |

CHỖ
ĐÓNG
CHỮ
SỔ
-T.P

2. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021 :

Về Sản xuất chế biến, xuất khẩu:

| Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện 2021 | % So sánh cùng kỳ | % So sánh kế hoạch |
|----------------------|-------------|----------------|-------------------|--------------------|
| Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 87,878 | 25,86 | 58,59 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | (48,22) | - | - |
| Sản lượng SXCB | Tấn | 422,07 | 51,41 | 70,35 |
| Sản lượng xuất khẩu | Tấn | 1.275,41 | 33,99 | 70,86 |
| Giá trị xuất khẩu | Triệu USD | 3,87 | 57,08 | 59,36 |

Về Tài chính:

| CHỈ TIÊU | TH 2021 | TH 2020 | % TH2021/ TH2020 |
|------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|------------------|
| Tổng doanh thu | 87,877,763,306 | 339,758,569,209 | 25.86% |
| Các khoản giảm trừ | - | 119,484,324 | |
| Doanh thu thuần | 87,877,763,306 | 339,639,084,885 | 25.87% |
| Giá vốn hàng bán | 110,124,764,655 | 382,908,766,880 | 28.76% |
| Lợi nhuận gộp | 22,247,001,349) | (43,269,681,995) | 51.41% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 1,279,036,810 | 3,216,499,470 | 39.76% |
| Chi phí hoạt động tài chính | 23,323,686,372 | 56,553,323,439 | 41.24% |
| <i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i> | <i>20,177,167,500</i> | <i>56,300,458,283</i> | 35.84% |
| Chi phí bán hàng | 780,991,671 | 7,453,416,175 | 10.48% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3,274,503,938 | 26,112,000,342 | 12.54% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | (48,347,146,520) | (130,171,922,481) | 37.14% |
| Thu nhập khác | 151,970,868 | 8,933,954,242 | 1.70% |
| Chi phí khác | 21,499,084 | 23,044,537,807 | 0.09% |
| Lợi nhuận khác | 130,471,784 | (14,110,583,565) | -0.92% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | (48,216,674,736) | (144,282,506,046) | 33.42% |
| Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp | - | - | |
| Lợi nhuận sau thuế | (48,216,674,736) | (144,282,506,046) | 33.42% |
| Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu | (3,004) | (8,989) | 33.42% |

(Ghi chú: Số liệu trên đã được kiểm toán)

IV. Đầu tư xây dựng sửa chữa nhà xưởng:

Trong năm 2021 Công ty chỉ sửa chữa nhỏ Nhà xưởng chế biến duy trì sản xuất đáp ứng yêu cầu kiểm định của Cơ quan kiểm tra chất lượng Thủy sản.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NĂM 2022

I. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2022:

1. Nhận định tình hình:

Theo dự báo của Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương thì dự kiến xuất khẩu thủy sản của Việt Nam năm 2022 sẽ tiếp tục tăng, đạt 2,1 triệu tấn, đạt trị giá 9,2 tỉ USD, tăng 3,9% về lượng và tăng 3,5% về trị giá so với năm 2021. Trong đó, nhóm hàng tôm vẫn là nhóm chủ lực trong ngành hàng thủy sản xuất khẩu, mang về giá trị kim ngạch lớn nhất. Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản (Vasep), năm 2022, dự kiến xuất khẩu tôm Việt Nam vẫn tăng trưởng tốt do tôm là thực phẩm thơm, ngon, bổ dưỡng, tiện lợi nên nhu cầu thế giới tiếp tục ở trạng thái tốt. Mặc dù theo dự báo của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) thì trong năm 2022 dịch bệnh COVID-19 sẽ được khống chế. Tuy nhiên, với tình hình dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến rất phức tạp với việc xuất hiện thêm các biến chủng mới như hiện nay: biến chủng Delta, biến chủng Omicron,... thì các dự báo tăng trưởng đối với thị trường trong năm 2022 cũng cần được dự phòng cho các rủi ro, bất ổn chưa lường trước có thể xuất hiện bất ngờ.

Việc giao thương giữa các quốc gia vẫn còn khó khăn, giá cước vận chuyển quốc tế chưa có xu hướng giảm. Thời tiết diễn biến phức tạp do biến đổi khí hậu, sự thiếu hụt nguồn nước cấp cho vùng đồng bằng sông Cửu Long. Cùng với đó là yêu cầu ngày càng cao về an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc của các thị trường, thẻ vàng của EC chưa được tháo gỡ, lao động trong khai thác thiếu về số lượng và chưa đáp ứng yêu cầu về chất lượng,...

Trước bối cảnh trên, trong năm 2022, toàn ngành Thủy sản đề ra mục tiêu phấn đấu diện tích nuôi trồng thủy sản cơ bản giữ ổn định như so với ước thực hiện năm 2021 với tổng diện tích 1,3 triệu ha, trong đó diện tích nuôi nước ngọt 380 nghìn ha (cá tra 5,7 nghìn ha), diện tích nuôi mặn, lợ 920 nghìn ha (tôm nước lợ 737 nghìn ha).

Về tổng sản lượng thủy sản, khoảng 8,73 triệu tấn, bằng 100,03% so với ước thực hiện năm 2021. Trong đó, sản lượng khai thác khoảng 3,78 triệu tấn, bằng 96,4%; sản lượng nuôi trồng 4,95 triệu tấn, bằng 103%. Điều chỉnh giảm dần sản lượng khai thác, tăng sản lượng nuôi trồng và triển khai mạnh các giải pháp để tăng giá trị đối với cả sản lượng nuôi và khai thác, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng.

Từ cuối tháng 1/2022, giá cá tra nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long đã tăng trở lại do nhu cầu chế biến, xuất khẩu tăng.

Tuy có những tín hiệu tốt về thị trường nhưng xuất khẩu sẽ vẫn bị tác động bởi các gói cước vận chuyển và các chi phí đầu vào tăng ngoài khả năng kiểm soát, doanh nghiệp cần luôn đề cao giải pháp sản xuất và kinh doanh phù hợp.

Sản lượng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, được xem như là thị trường tiêu thụ sản phẩm cá tra lớn nhất của Việt Nam, vẫn đang sụt giảm do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, đến nay vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi hoàn toàn.

Ngoài những thuận lợi và khó khăn chung của ngành Thủy sản, Hội đồng quản trị Công ty cũng đánh giá năm 2022 sẽ tiếp tục là năm khó khăn với CTCP Thủy Sản số 4 xuất phát từ một số vấn đề riêng vẫn đang tồn tại trong Công ty. Cụ thể:

- Các sản phẩm của Công ty chủ yếu là dạng thô, chế biến đơn giản, chưa đa dạng sản phẩm, chưa có sản phẩm giá trị gia tăng; số lượng công nhân giảm nhiều do tình hình hoạt động của Công ty không đủ đảm bảo công việc làm cho người lao động, và một phần cũng do dư âm từ giai đoạn giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19;

- Công ty chưa huy động được nguồn vốn tài trợ để đầu tư thêm vào công nghệ chế biến;

- Nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh không đủ để quay vòng giữa các hoạt động: Nuôi trồng – Sản xuất – Xuất khẩu. Đây là khó khăn đã kéo dài tại Công ty trong nhiều năm nay. Nguyên nhân là do Công ty không tiếp cận được nguồn vốn vay từ các Ngân hàng thương mại, do chính sách tín dụng đối với ngành Thủy sản.

2. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Căn cứ vào những thuận lợi và khó khăn hiện tại của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2022 như sau :

| CHỈ TIÊU | ĐVT | GIÁ TRỊ |
|----------------------|------------|-------------------|
| Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 90 |
| Sản lượng SXCB | Tấn | 450 |
| Sản lượng xuất khẩu | Tấn | 300 |
| Giá trị xuất khẩu | Triệu USD | 4 |
| Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1 |
| Cổ tức | | Không chia cổ tức |

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN :

Để thực hiện được những mục tiêu đã đề ra như trên trong năm 2022, ngoài những biện pháp đã và đang thực hiện về việc cải tổ chức bộ máy quản lý và chế độ chính sách về điều hành hoạt động SXKD, về Tài chính, Hội đồng quản trị Công ty dự kiến định hướng hoạt động như sau:

- Tập trung tìm kiếm để bổ sung thêm nguồn vốn;
- Đẩy mạnh hoạt động liên kết, liên danh qua đó tranh thủ thêm nguồn vốn cho hoạt động nuôi trồng, sản xuất, xuất khẩu.

III. Báo cáo chi thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát (BKS) năm 2021 và Kế hoạch thù lao năm 2022:

Năm 2021, HĐQT và BKS không nhận thù lao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

Năm 2022, dự kiến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty sẽ còn gặp rất nhiều khó khăn, HĐQT Công ty tiếp tục đề xuất không nhận chi phí thù lao HĐQT và BKS trong năm 2022.

Năm 2022, để thực hiện được đúng những giải pháp mà HĐQT đã đề ra như trên, Công ty sẽ phải nỗ lực hết sức để tìm kiếm bổ sung được nguồn vốn hiện đang thiếu hụt.

HĐQT tin tưởng rằng toàn bộ bộ máy quản trị và lãnh đạo của Công ty sẽ cố gắng phát huy hết khả năng và tâm huyết của mình, cùng với đội ngũ công nhân dày dặn kinh nghiệm, Công ty sẽ vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ thường niên năm 2022 giao.

HĐQT Công ty xin cảm ơn sự tin tưởng và ủng hộ của các Quý vị cổ đông đã dành cho Công ty trong thời gian vừa qua, và mong rằng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, góp ý của Quý vị trong thời gian tới để đưa Công ty ngày càng phát triển vững chắc .

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

TP. HCM, ngày 01 tháng 06 năm 2022

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lực



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SỐ 4
SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY NO.4
SEAPRIEXCO NO.4

BÁO CÁO
BAN KIỂM SOÁT



6/2022



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 ngày 17/6/2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Thủy sản số 4;

Căn cứ kết quả kiểm tra, kiểm soát, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Thủy sản số 4 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thủy sản số 4 (“Công ty”) xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

- Giám sát, kiểm tra Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2021; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của hoạt động kinh doanh trong năm 2021;

- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và Ban điều hành;

- Tham dự đầy đủ và có ý kiến đóng góp tại các cuộc họp HĐQT của Công ty;

- Đề xuất HĐQT Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài năm 2021 của Công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo hàng quý, 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh;

- Thảo luận với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh về kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021;

- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định;

- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp của Ban kiểm soát, bao gồm các nội dung:

+ Kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh năm 2021, việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của Công ty;

+ Thảo luận cách thức chọn kiểm toán độc lập cho năm 2021;

+ Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021, báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;

+ Tổng kết hoạt động trong năm của Ban kiểm soát.

- Thu nhập và thù lao Ban kiểm soát năm 2021: Ban kiểm soát không nhận thu nhập và thù lao năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã phê duyệt.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021:

HĐQT và Ban điều hành triển khai thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Tuy nhiên, trước những khó khăn chung của năm 2021 kết hợp với những khó khăn còn tồn đọng tại Công ty trong nhiều năm qua nên Công ty không đạt được các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ giao.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD đối với một số chỉ tiêu chính năm 2021:

| TT | KHOẢN MỤC | ĐVT | Kế hoạch 2021 | Thực hiện 2021 | %TH21/KH21 |
|----|----------------------|---------|---------------|----------------|------------|
| 1 | Tổng doanh thu | tỷ đồng | 180 | 89,31 | 49,62% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng | 1,5 | -48,22 | |

Năm 2021, thị trường xuất khẩu từ các nước giảm mạnh do các chính sách kiểm soát gắt gao chất lượng đối với sản phẩm thủy sản nhập khẩu. Trước tình hình đó, Công ty đã xác định tập trung vào việc duy trì hoạt động xuất khẩu ở thị trường Châu Á. Đây có thể là một bước đi đúng hướng của Công ty vì trong năm 2021, thị trường Châu Á vẫn là thị trường tốt nhất, với phương thức thanh toán linh hoạt đã giúp Công ty vòng quay vốn lưu động nhanh đáp ứng được hoạt động SXKD của Công ty. Tuy nhiên, do thời gian thực hiện giãn cách xã hội kéo dài đã ảnh hưởng lớn đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2021.

Cơ cấu thị trường cụ thể như sau:

| Thị trường | Năm 2021 | Năm 2020 |
|-----------------|----------|----------|
| Mỹ | 0% | 0,48% |
| Châu Âu | 0% | 0% |
| Châu Á | 100% | 98,88% |
| Thị trường khác | 0% | 0,64% |

2. Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT năm 2021:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, trong năm 2021, HĐQT đã tiến hành 8 cuộc họp với đầy đủ các thành viên tham gia góp ý và thống nhất đưa các Nghị quyết về các vấn đề sau:

- Ký kết Hợp đồng với Công ty Kiểm toán AISC cho năm tài chính 2021;

- Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung ĐHĐCĐ năm 2022 và đưa ra các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022;

- Điều hành và tổ chức hoạt động SXKD linh hoạt, phù hợp trong thời gian giãn cách;
- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nghĩa vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin từ nhà đầu tư;
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát để đảm bảo định hướng Công ty hoạt động đúng quy định của Pháp luật.

HĐQT đã theo sát tình hình biến động về kinh tế, giá cả thị trường để chỉ đạo kịp thời tới Ban Giám đốc Công ty có những điều chỉnh hợp lý về kế hoạch SXKD, mặt hàng kinh doanh và phương thức bán hàng.

3. Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành năm 2021:

Ban Điều hành cũng đã nỗ lực cố gắng tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Phối hợp hoạt động của Ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành, Cổ đông:

Ban kiểm soát hoạt động độc lập, khách quan nhưng luôn phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trên tinh thần xây dựng, hợp tác. Theo sát việc ban hành các Nghị quyết của HĐQT và hoạt động của Ban điều hành, đảm bảo việc kiểm tra, giám sát được liên tục nhưng không ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty;

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, trên cơ sở nội dung các cuộc họp, tài liệu được Hội đồng quản trị cung cấp, Ban kiểm soát chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền sát với thực tế hoạt động của Công ty;

Ban kiểm soát nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ của HĐQT, Ban điều hành, các phòng ban chuyên môn, các chi nhánh trong việc cung cấp tài liệu phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

5. Kiểm tra, giám sát thực hiện công bố thông tin của Công ty:

Sau thời gian chưa tuân thủ thực hiện các quy định về Công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và có nhắc nhở từ Ủy ban chứng khoán, Công ty đã chấn chỉnh và có những chú ý tuân thủ đối với công tác công bố thông tin. Công ty thực hiện đầy đủ, gửi và công bố theo yêu cầu của các cơ quan quản lý cũng như đăng thông tin trên Website của Công ty.

6. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán, kiểm tra báo cáo tài chính quý, 6 tháng và thẩm định Báo cáo tài chính năm trước khi trình ĐHĐCĐ thông qua.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính niên độ 2021

1. Thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2021 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh các báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán các doanh nghiệp Việt Nam hiện hành. Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép theo quy định,

Các báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty đại chúng và niêm yết.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Tại ngày 31/12/2021, Công ty có Khoản mục nợ phải thu ngắn hạn khó đòi giá trị 56.570.720.820 đồng (quá hạn) chưa được trích lập đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi. Nếu khoản mục này được trích lập dự phòng đúng theo chuẩn mực kế toán Việt Nam quy định thì sẽ ảnh hưởng như sau:

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh: chỉ tiêu “Chi phí quản lý doanh nghiệp” (Mã số 26) giá trị sẽ tăng 15.917.205.625 đồng; chỉ tiêu “Lợi nhuận kế toán trước thuế” (Mã số 50) sẽ giảm đi tương ứng là 15.917.205.625 đồng.

Bảng cân đối kế toán: chỉ tiêu “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” (Mã số 137) sẽ ghi nhận giá trị tăng 15.917.205.625 đồng và chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này” (Mã số 421b) sẽ giảm tương ứng với việc giá trị dự phòng nếu được trích lập.

Ý kiến của kiểm toán :

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Thủy sản số 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không nhằm mục đích loại trừ, chúng tôi lưu ý người đọc báo cáo tài chính tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2021, Công ty đã có số lỗ lũy kế là 194.915.721.887 VND, khoản lỗ này đã làm cho Vốn chủ sở hữu tại Công ty giảm đi đáng kể, đồng thời các khoản vay và nợ phải trả đã quá hạn thanh toán đến ngày 31 tháng 12 năm 2021, năm 2021 tổng số nhân viên hiện tại của Công ty chỉ còn 34 người. Theo nội dung đã trình bày ở phần VIII.5 của Thuyết minh báo cáo tài chính, khả năng Công ty tiếp tục hoạt động liên tục tùy thuộc rất lớn vào việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc Công ty, sự hỗ trợ tài chính của các bên liên quan và ngân hàng cũng như sự phát triển trở lại của hoạt động xuất khẩu thủy sản trong tương lai gần.

- Ban kiểm soát thống nhất đồng ý với ý kiến của Kiểm toán viên.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021

| TÀI SẢN | 31/12/2021 | 31/12/2020 |
|---------------------------------------|------------------------|------------------------|
| A. Tài sản ngắn hạn | 735.017.401.052 | 767.285.462.868 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 178.786.825 | 255.577.256 |
| II. Các khoản phải thu ngắn hạn | 53.811.010.037 | 153.274.750.694 |
| III. Hàng tồn kho | 670.925.558.010 | 604.144.627.078 |

| | | |
|----------------------------------------|------------------------|------------------------|
| IV.Tài sản ngắn hạn khác | 10.102.046.180 | 9.610.507.840 |
| B.Tài sản dài hạn | 180.514.179.150 | 200.497.453.780 |
| I.Tài sản cố định hữu hình | 154.178.500.956 | 159.203.699.346 |
| II.Tài sản cố định vô hình | 10.901.452.334 | 11.137.372.129 |
| III.Bất động sản đầu tư | 15.434.225.860 | 15.434.225.860 |
| IV.Tài sản dài hạn khác | - | 14.722.156.445 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B) | 915.531.580.202 | 967.782.916.648 |
| NGUỒN VỐN | | |
| C.Nợ phải trả | 851.272.362.092 | 855.884.001.601 |
| I.Nợ ngắn hạn | 761.980.727.069 | 763.846.486.209 |
| II.Nợ dài hạn | 89.291.635.023 | 92.037.515.392 |
| D.Vốn chủ sở hữu | 64.259.218.110 | 111.898.915.047 |
| I.Vốn chủ sở hữu | 64.259.218.110 | 111.898.915.047 |
| 1.Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ) | 161.606.460.000 | 161.606.460.000 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D) | 915.531.580.202 | 967.782.916.648 |

3.Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2021

| Chỉ tiêu | TH 2021 | TH 2020 | % TH2021/ TH2020 |
|-----------------------------------|-------------------------|--------------------------|---------------------|
| Tổng doanh thu | 87.877.763.306 | 339.758.569.209 | 25,86% |
| Các khoản giảm trừ | - | 119.484.324 | |
| Doanh thu thuần | 87.877.763.306 | 339.639.084.885 | 25,87% |
| Giá vốn hàng bán | 110.124.764.655 | 382.908.766.880 | 28,76% |
| Lợi nhuận gộp | (22.247.001.349) | (43.269.681.995) | 51,41% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 1.279.036.810 | 3.216.499.470 | 39,76% |
| Chi phí hoạt động tài chính | 23.323.686.372 | 56.553.323.439 | 41,24% |
| <i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i> | <i>20.177.167.500</i> | <i>56.300.458.283</i> | 35,84% |
| Chi phí bán hàng | 780.991.671 | 7.453.416.175 | 10,48% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.274.503.938 | 26.112.000.342 | 12,54% |
| Lợi nhuận từ hoạt động KD | (48.347.146.520) | (130.171.922.481) | 37,14% |
| Thu nhập khác | 151.970.868 | 8.933.954.242 | 1,70% |
| Chi phí khác | 21.499.084 | 23.044.537.807 | 0,09% |
| Lợi nhuận khác | 130.471.784 | (14.110.583.565) | -0,92% |
| Tổng lợi nhuận trước thuế | (48.216.674.736) | (144.282.506.046) | 33,42% |
| Thuế thu nhập DN phải nộp | - | - | |
| Lợi nhuận sau thuế | (48.216.674.736) | (144.282.506.046) | 33,42% |
| Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu | (3.004) | (8.989) | 33,42% |

Các Báo cáo tài chính của Công ty được lập đầy đủ nhưng không đúng thời gian theo quy định của các cơ quan quản lý, cụ thể: chậm công bố thông tin BCTC soát xét 6 tháng đầu năm 2021, BCTC đã kiểm toán năm 2021. Qua xem xét thẩm định từ các hồ sơ do Công ty cung cấp, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh là Báo cáo tài chính tổng hợp, Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển

tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

IV. Đánh giá về những khó khăn hiện tại của Công ty và đề xuất kiến nghị

Những khó khăn Công ty đang gặp phải:

- Các sản phẩm của Công ty chủ yếu là dạng thô, chế biến đơn giản, chưa đa dạng sản phẩm, chưa có sản phẩm giá trị gia tăng; số lượng công nhân giảm nhiều do tình hình hoạt động của Công ty không đủ đảm bảo công việc làm cho người lao động và một phần cũng do dư âm từ giai đoạn giãn cách xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid-19;

- Công ty chưa huy động được nguồn vốn tài trợ để đầu tư thêm vào công nghệ chế biến;

- Nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh gần như không đủ để quay vòng giữa các hoạt động: Nuôi trồng – Sản xuất – Xuất khẩu. Đây là khó khăn đã kéo dài tại Công ty trong nhiều năm nay. Nguyên nhân là do Công ty không tiếp cận được nguồn vốn vay từ các Ngân hàng thương mại do chính sách tín dụng đối với ngành Thủy sản.

Đề xuất kiến nghị:

- Công ty cần tập trung tìm kiếm để bổ sung thêm nguồn vốn;

- Công ty cần đẩy mạnh hoạt động liên kết, liên danh qua đó tranh thủ thêm nguồn vốn cho hoạt động nuôi trồng, sản xuất, xuất khẩu.

V. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Ban kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh, đầu tư tài chính và thu hồi công nợ khó đòi của Công ty.

Giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và bất thường (nếu có) năm 2022.

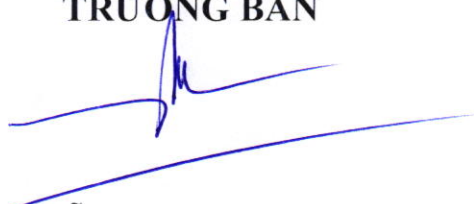
Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát trân trọng kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT;
- TV BKS;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nguyễn Ngọc Đoàn Trang

Số: 01/TT-TS4-HĐQT

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán của CTCP Thủy Sản Số 4

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy Sản Số 4

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Thủy Sản Số 4 (TS4);

Căn cứ Báo cáo Tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán của TS4;

Căn cứ Nghị quyết số 003-NQ/TS4-2022 ngày 01/06/2022 của Hội đồng quản trị TS4;

Hội đồng quản trị CTCP Thủy Sản Số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP. HCM. Báo cáo này đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật, và đăng tải toàn văn trên website của Công ty theo địa chỉ: www.seafoodno4.com.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN LỰC



**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY SẢN SỐ 4**

Số: 02/TT-TS4-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy Sản Số 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của CTCP Thủy Sản Số 4,

Liên quan tới việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của CTCP Thủy Sản Số 4, Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị, lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, đủ điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN NGỌC ĐOAN TRANG

Số: 03/TT-TS4-HĐQT

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2021
của CTCP Thủy Sản Số 4**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy Sản Số 4

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Thủy Sản Số 4 (TS4);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của TS4;

Căn cứ Nghị quyết số 003-NQ/TS4-2022 ngày 01/06/2022 của Hội đồng quản trị TS4;

Hội đồng quản trị CTCP Thủy Sản Số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của CTCP Thủy Sản Số 4 như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (đồng) |
|-----------|------------------------------------------|-----------------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2021 | (48.216.674.736) |
| 2 | Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước | (146.699.047.151) |
| 3 | Lũy kế lợi nhuận sau thuế được phân phối | (194.915.721.887) |
| 4 | Phân phối lợi nhuận năm 2021: | 0 |
| | - <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi</i> | 0 |
| | - <i>Chia cổ tức</i> | 0 |
| 5 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | (194.915.721.887) |

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN LỰC

Số: 04/TT-TS4-HĐQT

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của CTCP Thủy Sản Số 4

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy Sản Số 4

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Thủy Sản Số 4 (TS4);

Căn cứ Nghị quyết số 003-NQ/TS4-2022 ngày 01/06/2022 của Hội đồng quản trị TS4;

Hội đồng quản trị CTCP Thủy Sản Số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của CTCP Thủy Sản Số 4 với một số chỉ tiêu chính như sau:

| TT | Chỉ tiêu | ĐVT | Giá trị |
|----|----------------------|---------|------------|
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 90 |
| 2 | Tổng chi phí | Tỷ đồng | 89 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 1 |
| 4 | Cổ tức | (%) | Không chia |

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của CTCP Thủy Sản Số 4 với các chỉ tiêu như trên đã được xây dựng dựa trên cơ sở xem xét, dự liệu khả năng phục hồi và khả năng hoạt động hiện tại của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



NGUYỄN VĂN LỰC

Số: 05/TT-TS4-HĐQT

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc không nhận thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy sản số 4

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTP Thủy Sản Số 4 (TS4);

Căn cứ Nghị quyết số 003-NQ/TS4-2022 ngày 01/06/2022 của Hội đồng quản trị TS4,

Do tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh chưa khả quan, dự kiến trong năm 2022 việc kinh doanh của Công ty vẫn sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, để chia sẻ khó khăn cùng Công ty, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đồng ý không nhận thù lao năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



NGUYỄN VĂN LỰC

Số: 06 /TT-TS4-HĐQT

Ngày 01 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v cử Người đại diện phần vốn góp tại CTCP Toàn Thắng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Thủy sản số 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Thủy sản số 4 (TS4);

Căn cứ Nghị quyết số 003-NQ/TS4-2022 ngày 01/06/2022 của Hội đồng quản trị TS4,

Hội đồng Quản trị CTCP Thủy sản số 4 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung sau:

Thông qua việc cử ông Nguyễn Văn Lực làm Người đại diện phần vốn góp của CTCP Thủy sản số 4 tại CTCP Toàn Thắng - Địa chỉ: Lô K.06, đường Long Hậu, Hiệp Phước, KCN Long Hậu xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN LỰC